TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 03-3-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Kính
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lường Khắc Tiệp;
Ông Vì Văn Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Khà Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Long - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST - HS ngày 10 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 11/2023/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 02 năm 2023đối với bị cáo:

Lê Quang L, sinh ngày 23 tháng 02 năm 1997, tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm V, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang M, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1973, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, chưa bị xử lý hành chính, có sử dụng, nghiện chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 27/9/2022 chuyển tạm giam ngày 06/10/2022. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Quang M, sinh năm 1971, nơi cư trú: Xóm V, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/9/2022, Lê Quang L điều khiển xe máy BKS: 29V6-527x từ nhà tại xóm V, xã Đ, huyện M đi theo hướng quốc lộ 6 lên khu vực giáp ranh xóm Ph, xã Đ, huyện M thì gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ ở đường. Qua trao đổi L hỏi mua 300.000 đồng ma tuý với người đàn ông đó, sau đó người đàn ông đưa cho L 02 gói giấy bên trong chứa ma tuý. L để 01 gói vào túi quần sau, 1 gói cầm bên tay trái và điều khiển mô tô

đi tìm nơi để sử dụng, khi đi đến khu vực xóm V, xã Đ thì bị tổ công tác kiểm tra, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 246/KL-KTHS ngày 05/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hoà Bình Kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói ký hiệu G1, G2 trong phong bì niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng 0,23 gam, là ma tuý, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Lê Quang L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Quang L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Lê Quang L từ 14 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS: 29V6-5273, xe cũ đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của ông Lê Quang M là bố đẻ của bị cáo, việc bị cáo dùng xe đi mua ma túy, ông M không biết, đề nghị trả lại xe mô tô cho ông Lê Quang M.

Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không có căn cứ để mở rộng điều tra nên không đề nghị xét đến.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo có ý kiến đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố, nguyên nhân vi phạm pháp luật là nghiện ma túy, mua để sử dụng, không có mục đích gì khác. Sau sự việc xảy ra đã thành khẩn khai báo mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Mai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý

kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 27/9/2022, Lê Quang L bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,23 gam Heroine, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Lê Quang L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma tuý ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Song vì cần có chất ma tuý để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy. Lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, thấy cần thiết phải có một hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn là cần thiết.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với chất ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS: 29V6-5273, xe cũ đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của ông Lê Quang M là bố đẻ của bị cáo, việc bị cáo dùng xe đi mua ma túy, ông M không biết, không có lỗi, cần trả lại xe mô tô cho ông Lê Quang M

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể do đó chưa đủ căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Quang L phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Quang L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án co quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lê Quang L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Xử phạt bị cáo Lê Quang L 15 *(mười lăm)* tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 27/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong có chứa ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định.

- Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 29V6-527x, xe cũ đã qua sử dụng cho ông Lê Quang M, sinh năm 1971, nơi cư trú: Xóm V, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 23/THA ngày 28/02/2023 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lê Quang L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam; Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan ĐT; Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- Hồ sơ THAHS;
- UBND xã Đồng Tân;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Bùi Văn Kính